TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quận 4, ngày 12 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 3/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ N, sinh năm 1995
Địa chỉ: 756/1/10A Đ, Phường H, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Tạm trú: Phòng B5-02 chung cư P 2, 156A, xã K, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1985
Địa chỉ: 756/1/10A Đ, Phường H, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ N và ông Nguyễn Minh L (Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận 4 cấp ngày 25/01/2013).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ N và ông Nguyễn Minh L xác định có 01 con chung tên Nguyễn Võ Kỳ Q, sinh ngày 18/10/2012. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung cho ông Nguyễn Minh L trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Võ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà N không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Võ N và ông Nguyễn Minh L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: Bà Võ N tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí của bà N được trừ vào số tiền tạm ứng án bà N đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AG/2014/0009775 ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả cho bà N số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà N đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- UBND P16, Q4;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Thảo